

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2020 – 2025” trên địa bàn tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019 – 2025”;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Dân tộc tại Tờ trình số 973/TTr-BDT ngày 16/12/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Quyết định 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019 – 2025” trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này, thường xuyên báo cáo kết quả cho UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K1.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Châu**

## **KẾ HOẠCH**

**Về triển khai Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019  
của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng  
công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển  
kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số  
Việt Nam giai đoạn 2019 – 2025” trên địa bàn tỉnh**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... /.../ 2019  
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Ngày 12/4/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 414/QĐ-về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019 – 2025”; để triển khai thực hiện Đề án thống nhất, đồng bộ và có hiệu quả trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với nội dung sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nâng cao kiến thức cho đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) để phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của đồng bào với Đảng, Nhà nước góp phần ổn định chính trị, tạo sự đồng thuận xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Yêu cầu**

- Bám sát nội dung, nhiệm vụ tại Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác, dễ đọc, dễ thực hiện;

- Các hoạt động phải đảm bảo tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, lồng ghép với các Chương trình, đề án có nội dung ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực phù hợp với nhu cầu, đặc điểm, phong tục tập quán của từng dân tộc, tránh trùng lặp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả;

- Tạo cơ chế thuận lợi, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cùng đóng góp, chia sẻ, khai thác thông tin chung, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ việc phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trên địa bàn tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin nhằm góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội; chủ động phòng chống các tình huống gây mất an ninh, trật tự; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Thiết lập hệ thống thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin khoa học công nghệ; bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và an ninh trật tự, từng bước kết nối, chia sẻ thông tin với các hệ thống thông tin của các ngành, lĩnh vực và huyện để cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Đến năm 2025, đạt 100% đồng bào dân tộc thiểu số nắm được chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (đến năm 2023 người uy tín đồng bào dân tộc thiểu số đạt 100%); 80% đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận thông tin về khoa học công nghệ và thị trường; 90% đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận thông tin, kiến thức về y tế, phòng chống các bệnh đặc thù; 90% đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận thông tin về pháp luật và các chính sách về bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, phòng chống thiên tai; 90% đồng bào dân tộc thiểu số nắm bắt thông tin về an ninh, trật tự để chủ động đảm bảo giữ gìn ổn định cuộc sống vùng dân tộc thiểu số.

- Bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số: đảm bảo 80% các lễ hội, phong tục tập quán tốt đẹp của các dân tộc thiểu số trong tỉnh được bảo tồn dưới dạng cơ sở dữ liệu số hóa và được phổ biến, giới thiệu đến với cộng đồng trong và ngoài nước;

- Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh, bảo đảm khả năng kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận thông tin;

- Xây dựng hoàn thiện thư viện điện tử về công tác dân tộc;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ để đồng bào dân tộc thiểu số chủ động, không bị bất ngờ trong mọi tình huống gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận thông tin, chú trọng các lĩnh vực kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng**

1.1. Xây dựng trang dữ liệu về các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, tập trung vào các lĩnh vực: lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán 3 dân tộc thiểu số: Bana, Chăm, H'rê; các sản phẩm truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020 – 2021.

1.2. Xây dựng hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin thuận lợi trên thiết bị di động thông minh để hỗ trợ phổ biến đường lối, chính sách, pháp luật; giáo dục về giới tính, quyền phụ nữ, quyền trẻ em cho đồng bào dân tộc thiểu số; cung cấp thông tin việc làm phù hợp với trình độ, nhu cầu của đồng bào dân tộc thiểu số; hỗ trợ chẩn đoán, khám, chữa bệnh từ xa đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Đến năm 2023.

1.3. Xây dựng diễn đàn đối thoại trực tuyến về công tác dân tộc nhằm nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; chống các luận điệu sai trái, xuyên tạc gây mất an ninh trật tự.

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Đến năm 2023.

1.4. Xây dựng và phát triển Bộ từ điển tiếng dân tộc điện tử gồm 3 thứ tiếng thuộc 3 dân tộc thiểu số chủ yếu, sinh sống lâu đời trên địa bàn tỉnh: Chăm H'roi, Bana Kriem, H'rê.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Đến năm 2023.

1.5. Tận dụng tối đa các cơ sở hạ tầng, trang thiết bị sẵn có thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện: Vĩnh Thạnh, Vân Canh, An Lão, Hoài Ân, Tây Sơn và Phù Cát.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

## **2. Nâng cấp nền tảng công nghệ thông tin phục vụ việc quản lý nhà nước về công tác dân tộc từ tỉnh đến cơ sở**

2.1. Nâng cấp và hoàn thiện Hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh Bình Định phù hợp với mô hình tổ chức, nhiệm vụ của cơ quan làm công tác dân tộc từ tỉnh đến huyện, xã được kết nối với hệ thống dữ liệu chung toàn tỉnh bảo đảm khả năng tích hợp, đồng bộ, truy xuất, chia sẻ, trao đổi dữ liệu giữa các hệ thống thông tin liên quan đến công tác dân tộc; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Thống kê và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Đến năm 2023.

2.2. Áp dụng thống nhất các tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đảm bảo kết nối đồng bộ, thông suốt và có khả năng chia sẻ, trao đổi thông tin đảm bảo an toàn, thuận tiện giữa các cơ quan công tác dân tộc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Dân tộc và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Đến năm 2021.

2.3. Xây dựng Thư viện điện tử về công tác dân tộc có khả năng trao đổi, liên kết với các cơ quan thông tin thư viện khác trong và ngoài hệ thống để hỗ trợ chuẩn nghiệp vụ, tiết kiệm thời gian xử lý thông tin; cung cấp nguồn thông tin đa dạng, phong phú cho người làm công tác dân tộc.

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Đến năm 2025.

### **3. Đào tạo, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về việc ứng dụng công nghệ thông tin cho đồng bào dân tộc thiểu số**

3.1. Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, phổ cập các kiến thức về công nghệ thông tin nhằm nâng cao nhận thức cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo, người có uy tín vùng dân tộc thiểu số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.2. Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất của đồng bào dân tộc thiểu số; hỗ trợ người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Đến năm 2022.

3.3. Tổ chức đào tạo, tập huấn, tuyên truyền, hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tìm kiếm, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin và dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 do các cơ quan nhà nước cung cấp, ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ đồng bào triển khai hoạt động thương mại điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc, Sở Công thương và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm (lồng ghép với các đợt tập huấn và tuyên truyền).

3.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, thông tin phổ biến kiến thức về công nghệ thông tin.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện: Vĩnh Thạnh, Vân Canh, An Lão, Hoài Ân, Tây Sơn và Phù Cát.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

#### **4. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách**

4.1. Xây dựng chính sách của tỉnh khuyến khích, hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ lao động, sản xuất.

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Đến năm 2024.

4.2. Ban hành các văn bản của tỉnh nhằm tăng cường sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan làm công tác dân tộc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4.3. Xây dựng cơ chế vận động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư đóng góp vào Hệ thống thông tin, dữ liệu dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

#### **5. Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông cho người làm công tác dân tộc**

Phát triển các hình thức đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn, an ninh mạng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin trong lĩnh vực công tác dân tộc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

#### **IV. KINH PHÍ VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH**

1. Cân đối từ các Chương trình mục tiêu quốc gia được Chính phủ giao cho tỉnh hằng năm;

2. Vốn ngân sách tỉnh cân đối hằng năm trên cơ sở Ban Dân tộc phối hợp Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, đề xuất UBND tỉnh;

3. Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án của các sở, ban, ngành ở tỉnh;

4. Vốn tài trợ từ các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp được UBND tỉnh phân công kết nghĩa 119 thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Dân tộc**

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, UBND các huyện liên quan tổ chức triển khai các nội dung Kế hoạch; lồng ghép các nội dung trong kế hoạch vào chương trình kế hoạch công tác dân tộc hằng năm;

- Chủ trì triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong cộng đồng các dân tộc thiểu số;

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm; đề xuất, điều chỉnh, bổ sung nội dung khi cần thiết; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện (báo cáo hàng năm trước ngày 15 tháng 11).

### **2. Sở Tài chính**

Chủ trì phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp dự toán kinh phí trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính bố trí từ ngân sách trung ương cho các dự án, nhiệm vụ hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; bảo đảm kinh phí để thực hiện các hoạt động theo quy định của pháp luật.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc, các đơn vị, địa phương liên quan tổng hợp kế hoạch; phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện hằng năm theo Kế hoạch.

### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công nghệ thông tin, phát triển nhân lực công nghệ thông tin, giám sát, bảo đảm an toàn thông tin, xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho các vùng dân tộc thiểu số theo Kế hoạch.

### **5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tổ chức các mô hình đào tạo từ xa theo hình thức trực tuyến cho đồng bào dân tộc thiểu số về trang bị kiến thức khoa học, kỹ thuật phục vụ sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số; phổ biến các mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp có hiệu quả để đồng bào dân tộc thiểu số học tập và làm theo, ưu tiên bằng tiếng dân tộc thiểu số;

- Tổ chức cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh được tiếp cận thông tin pháp luật về các chính sách bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, phòng chống thiên tai...

## **6. Sử Công Thương**

Ứng dụng công nghệ thông tin tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận thông tin thị trường; quảng bá tiêu thụ các sản phẩm truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh sản xuất.

## **7. Sử Lao động – Thương binh và Xã hội**

Ứng dụng công nghệ thông tin tổ chức các mô hình đào tạo nghề cho thanh niên đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

## **8. Sử Nội vụ**

Phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo về công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn trong tỉnh; đề xuất các cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh.

## **9. Sử Văn hóa và Thể thao**

Chủ trì, phối hợp Ban Dân tộc tỉnh và các tổ chức liên quan thực hiện công tác bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số; đảm bảo các lễ hội, phong tục tập quán của các dân tộc thiểu số của tỉnh được bảo tồn dưới dạng cơ sở dữ liệu số hóa, đa phương tiện và được phổ biến, giới thiệu đến với cộng đồng trong và ngoài nước.

## **10. Sử Y tế**

Ứng dụng công nghệ thông tin để tạo điều kiện thuận lợi cho đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh được tiếp cận thông tin, kiến thức về y tế, phòng chống các bệnh đặc thù.

## **11. Sử Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp Ban Dân tộc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thúc đẩy ứng dụng Công nghệ thông tin trong cộng đồng các dân tộc thiểu số;

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, các vùng có đồng bào dân tộc thiểu số tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dạy và học, chú ý sử dụng có hiệu quả Bộ từ điển tiếng dân tộc điện tử.

## **12. Sử Tư pháp**

Ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện hoặc lồng ghép thực hiện tuyên truyền, phổ biến chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

## **13. Công an tỉnh**



Ứng dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền, nâng cao cảnh giác trong đồng bào dân tộc thiểu số, giúp đồng bào nắm bắt thông tin về an ninh, trật tự và chủ động phòng ngừa, đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

#### **14. Các Sở, ban, ngành liên quan**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của sở, ngành phối hợp với Ban Dân tộc chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành; có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của UBND tỉnh đúng mục đích, tiến độ và đạt kết quả đề ra.

#### **15. UBND các huyện liên quan: Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão, Hoài Ân, Tây Sơn và Phù Cát**

a) Xây dựng các kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với tình hình công tác dân tộc tại địa phương; đảm bảo thiết thực, chất lượng và hiệu quả; tổ chức lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan ở địa phương đang triển khai thực hiện.

b) Chủ động cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

c) Kết nối, cung cấp các dữ liệu về dân tộc địa phương vào Hệ thống thông tin, dữ liệu quản lý chung theo hướng dẫn của Ban Dân tộc tỉnh;

d) Định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; báo cáo kết quả về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019 – 2025” trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, báo cáo về UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) xem xét, có ý kiến chỉ đạo kịp thời./.